

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc: Phê duyệt Dự án Dự án “Hợp tác nghiên cứu so sánh vi rút cúm gia cầm và vi rút Newcastle giữa Hàn Quốc và Việt Nam” do Cơ quan Thanh tra và Kiểm dịch Động vật, Thực vật và Thủy sản Hàn Quốc tài trợ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ qui định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2010 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ Phi Chính phủ nước ngoài và Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định trên;

Xét đề nghị của Cục Thú y tại Văn bản số 2250/TY-KH ngày 26/12/2011 về việc đề nghị phê duyệt Dự án “Hợp tác nghiên cứu so sánh vi rút cúm gia cầm và vi rút Newcastle giữa Hàn Quốc và Việt Nam” do Cơ quan Thanh tra và Kiểm dịch Động vật, Thực vật và Thủy sản Hàn Quốc tài trợ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án “Hợp tác nghiên cứu so sánh vi rút cúm gia cầm và vi rút Newcastle giữa Hàn Quốc và Việt Nam” với một số nội dung như sau:

a) **Tên dự án:** Hợp tác nghiên cứu so sánh vi rút cúm gia cầm và vi rút Newcastle giữa Hàn Quốc và Việt Nam

b) **Tên nhà tài trợ:** Cơ quan Thanh tra và Kiểm dịch Động vật, Thực vật và Thủy sản Hàn Quốc (QIA).

c) **Cơ quan chủ quản:** Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

d) **Chủ Dự án:** Cục Thú y

e) **Thời gian dự kiến thực hiện dự án:** 02 năm từ 2012-2013

f) **Địa điểm thực hiện dự án:** Trung tâm Chẩn đoán Thú y Trung ương – Số 11/78 đường Giải Phóng, Phường Mai, quận Đống Đa, Hà Nội.

g) **Tổng số vốn của DA:** 89.600.000 KRW tương đương 80.000 USD

Không yêu cầu vốn đối ứng

**h) Mục tiêu:**

- Tiến hành một loạt các hợp tác nghiên cứu so sánh vi rút cúm gia cầm và Newcastle giữa Hàn Quốc và Việt Nam

**i) Các kết quả dự kiến:**

- Dự án sẽ giúp hiểu rõ hơn sự phân bố của AIV và NDV ở gia cầm và chim hoang dã của Việt Nam và xác định khả năng gây bệnh của AIV và NDV ở Việt Nam;

- Các chủng AIV và NDV phân lập từ gia cầm và chim hoang dã ở Việt Nam sẽ được xác định; trong khuôn khổ của dự án cũng sẽ tiến hành phân tích so sánh bao gồm phân tích gen và khả năng gây bệnh của AIV và NDV giữa Hàn Quốc và Việt Nam;

- Những kết quả nghiên cứu này sẽ được sử dụng cho dự phòng cúm gia cầm độc lực cao ở khu vực Đông Á.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện: Giao Cục Thú y chủ trì tiếp nhận, quản lý và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả theo nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này và tuân thủ các quy định hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài;

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Cục trưởng Cục Thú y và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TC, KHĐT;
- PACCOM
- Lưu VT, HTQT (TTC).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Bùi Bá Bổng**